

UBND THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TRƯỜNG THCS YÊN THANH
Số: 227/NQ-HĐT-THCSYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Yên Thanh, ngày 06 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Kỳ họp thứ hai, Hội đồng trường Trường THCS Yên Thanh
Năm học 2024-2025**

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT);

Căn cứ Kế hoạch hoạt động và Quy chế làm việc của Hội đồng trường, trường THCS Yên Thanh nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch giáo dục và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2024-2025 của trường THCS Yên Thanh ;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng trường, ngày 06 tháng 01 năm 2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí các nội dung đánh giá trong dự thảo báo cáo sơ kết học kì I, năm học 2024-2025:

I. Về đặc điểm chung

1. Học sinh:

- Tổng số học sinh đầu năm 605, cuối kỳ I = 604/15 lớp
- Học sinh hộ nghèo: 0; hộ cận nghèo: 06; có bố hoặc mẹ hưởng chính sách tai nạn lao động/bệnh nghề nghiệp: 14. Học sinh Vũ Văn Khải lớp 7A1 vừa cận nghèo, vừa khuyết tật.

2. Biên chế đội ngũ:

- Tổng số người làm việc tại đơn vị tính đến ngày 27/8/2024: 37 (Trong đó: Viên chức 30, giáo viên hợp đồng thành phố 03, nhân viên hợp đồng trường 04).
- Biên chế, đội ngũ: 33/34 biên chế được giao (02 cán bộ quản lý, 29 giáo viên, 02 nhân viên). Có mặt tại đơn vị 32/33 biên chế (01 đ/c nhân viên Nguyễn Văn Tới được trưng dụng làm nhiệm vụ biệt phái tại phòng Giáo dục Đào tạo).
- 02 tổ chuyên môn: Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội; 01 tổ Văn phòng.
- Trình độ: Thạc sỹ - 03 (Nữ: 3), Đại học - 30 (Nữ: 27), đạt chuẩn 100%.
- Đảng viên: 25/33 = 75,7 % (Tham gia sinh hoạt tại chi bộ 24).

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tổng diện tích khuôn viên nhà trường: $9.609,5m^2$; sử dụng: $729,64m^2$. Nhà sử dụng gồm: 03 dãy 2 tầng, 01 dãy cấp bốn, 02 nhà để xe. Cụ thể:

+ Phòng học tập: 17. Gồm 15 phòng học; 04 phòng học bộ môn (Công nghệ, phòng Khoa học tự nhiên, phòng Âm nhạc - Mỹ thuật, Tin học).

+ Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: Thư viện; Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập; Phòng thiết bị giáo dục; Phòng truyền thống + Phòng Đoàn, Đội.

+ Khối phòng hành chính quản trị: Phòng Hiệu trưởng; Phòng Phó Hiệu trưởng; Văn phòng; Phòng của các tổ chức Đảng, đoàn thể; Phòng bảo vệ; Nhà vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên.

+ Khối phụ trợ: Phòng họp; Phòng nghỉ giáo viên; Phòng Y tế; Khu vệ sinh học sinh; Khu để xe học sinh; Nhà kho; Cổng, hàng rào.

Có 15/15 phòng học và 02 phòng học bộ môn có máy chiếu hoặc tivi.

Đối với 04 phòng học được trang bị thiết bị phòng học thông minh theo Dự án “Tăng cường ứng dụng công nghệ tiên tiến” giai đoạn 2 của tỉnh Quảng Ninh (đưa vào sử dụng từ tháng 9/2017) đến nay đã hết thời gian khấu hao, đa số các thiết bị đã hỏng hoặc tính năng sử dụng rất kém, không đảm bảo phục vụ cho hoạt động giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh. Hệ thống máy lọc nước uống tinh khiết được trang cấp của Dự án cũng không sử dụng được từ tháng 6/2024.

- Các công trình phụ trợ khác: Nhà kho; nhà vệ sinh học sinh được chia 02 khu vực nam và nữ, mỗi bên được chia thành các buồng nhỏ, vách ngăn và cửa bằng nhựa cứng; khu nhà để xe của giáo viên và học sinh, diện tích khoảng $110m^2$. Sân giáo dục thể chất diện tích $1000m^2$; sân hoạt động chung diện tích $4000m^2$, đảm bảo phục vụ cho tổ chức các hoạt động giáo dục.

4. Đánh giá chung

4.1. Thuận lợi

- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tại các phòng học đảm bảo đáp ứng yêu cầu tối thiểu cho hoạt động dạy học, giáo dục. Hệ thống Internet được kết nối tại tất cả các phòng làm việc và khu phòng học, thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học. Khuôn viên nhà trường rộng với nhiều cây xanh, tạo không gian “xanh, sạch, đẹp” thân thiện đối với học sinh; trường có sân chơi bãi tập rộng rãi, thoáng mát đảm bảo cho học sinh vui chơi và luyện tập thể dục thể thao.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm với công việc, có ý thức cố gắng vươn lên hoàn thành nhiệm vụ được giao. Một số đồng chí giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, là giáo viên cốt cán của ngành giáo dục Thành phố; một số đồng chí giáo viên trẻ, có năng lực, nhiệt tình trong công tác. Cán bộ quản lý nhà trường biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh nhà trường.

- Đa số học sinh ngoan, lễ phép, có thái độ học tập tích cực; khoảng 30% học sinh ý thức tốt về tầm quan trọng của việc học tập cho tương lai sau này. 98% học sinh đến trường được phụ huynh mua sắm đầy đủ sách, vở, đồ dùng học tập.

- Nhà trường được sự quan tâm, ủng hộ nhiệt tình của cha mẹ học sinh.

4.2. Khó khăn

- Cơ sở vật chất nhà trường nhiều hạng mục xuống cấp do xây dựng từ 2004, diện tích phòng học, phòng học bộ môn, thư viện chưa đảm bảo theo yêu cầu tối thiểu (Dãy nhà B gồm 4 phòng học bộ môn diện tích 37,1m²/phòng, thư viện 55m²), ảnh hưởng đến học tập và hoạt động của học sinh. Thiết bị dạy học của nhà trường thiếu, nhiều thiết bị không phù hợp hay hư hỏng do trang cấp đã lâu.

- Giáo viên thừa thiếu cục bộ, một số giáo viên sức khỏe yếu, nên việc phân công nhiệm vụ đảm bảo tiêu chí phù hợp năng lực và chuyên môn đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 còn gặp khó khăn.

- Mặt bằng tiếp thu của học sinh không đồng đều, một số học sinh tiếp thu rất chậm; trường có 18 học sinh khuyết tật học hòa nhập. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến việc học của con cái. Có khoảng hơn 20% học sinh ý thức học tập chưa tốt; 40% học sinh học lệch, học không đều về các môn; 30% học sinh yếu về môn Tiếng Anh.

- Địa bàn phường Yên Thanh tương đối phức tạp; đa số cha mẹ học sinh là dân lao động tự do, mức thu nhập thấp, việc quan tâm tới học tập của con em còn ít, ảnh hưởng rất nhiều đến điều kiện học tập của học sinh, đặc biệt là việc tự học, tự nghiên cứu bài của các em ở nhà. Một số cha mẹ học sinh còn tư tưởng khoán trắng việc giáo dục con/em cho nhà trường, một số cha mẹ có thái độ thiếu hợp tác, nên việc phối kết hợp giữa nhà trường với gia đình còn gặp khó khăn.

- Sự phát triển bùng nổ của các trang mạng xã hội, các trò chơi điện tử; sự gia tăng của các tệ nạn, tiêu cực xã hội cũng có ảnh hưởng không hề nhỏ đến hành vi, nhận thức, thói quen của học sinh.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ học kỳ I năm học 2024-2025

1. Công tác chỉ đạo, lãnh đạo

- Ngay từ đầu năm học Ban giám hiệu nhà trường đã chỉ đạo các bộ phận rà soát, xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học đảm bảo theo hướng dẫn, bám sát với nhiệm vụ được giao và thực tế đơn vị; triển khai thực hiện thống nhất từ các tổ đến cá nhân. Rà soát, bổ sung, điều chỉnh, xây dựng các Nội quy, Quy chế tại đơn vị phù hợp với tình hình thực tế năm học. Ra quyết định kiện toàn các tổ chuyên môn; ban chỉ đạo thực hiện các hoạt động, các phong trào thi đua ... Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận, cá nhân trên cơ sở tình hình thực tế đội ngũ; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc thực hiện chương trình; khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Phối hợp với Công đoàn trường tổ chức Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động năm học 2024-2025 với tinh thần nêu cao dân chủ, tiếp thu các ý kiến góp ý của các thành viên để điều chỉnh, xây dựng các quy chế hoạt động, quyết nghị các chỉ tiêu thi đua và các vấn đề quan trọng của nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục đạo đức học sinh và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để học sinh học tập, phát triển. Phối hợp chặt chẽ với UBND phường Yên Thanh, công an phường Yên Thanh, khu dân cư, đảm bảo công tác an toàn, an ninh trật tự trường học...

2. Thực hiện nội dung, chương trình, phương pháp dạy học

2.1. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục

- Bộ phận chuyên môn đã chủ động triển khai, tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường linh hoạt phù hợp với điều kiện của địa phương và đơn vị; bám sát Khung thời gian năm học và Chương trình GDPT 2018 đồng thời thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có trong kế hoạch giáo dục của các môn học, kế hoạch bài dạy của giáo viên và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Đối với môn học tích hợp (Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý): Bố trí thời gian dạy học các mạch nội dung kiến thức linh hoạt, phù hợp trong từng học kì, bảo đảm tính khoa học, tính sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

+ Khoa học tự nhiên khối 6,7: phân công 01 giáo viên đảm nhiệm dạy 04 tiết/tuần; Khoa học tự nhiên khối 8,9: phân công 03 giáo viên có chuyên môn theo các phân môn khác nhau đảm nhận dạy theo hình thức cuốn chiếu.

+ Lịch sử Địa lý: phân công 01 giáo viên có chuyên môn Lịch sử và 01 giáo viên Địa lý đứng lớp với 03 tiết/tuần /01 lớp.

Môn Tin học: Tổ chức dạy học thời lượng 01 tiết/tuần; bố trí 03 giáo viên dạy tin 4 khối 6,7,8,9. Tuy nhiên đến hết HK1 nhà trường chưa có thiết bị để thực hiện hoạt động thực hành nên giáo viên chỉ dạy lý thuyết và hướng dẫn học sinh tự thực hành ở nhà.

Môn Nghệ thuật: Phân công 01 giáo viên có chuyên môn Âm nhạc đứng lớp với 01 tiết/tuần/lớp, 01 giáo viên có chuyên môn Mỹ thuật đứng lớp với 01 tiết/tuần/lớp

Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Nhà trường bố trí giáo viên đảm nhiệm giảng dạy phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, thời lượng 3 tiết/tuần dạy theo các chủ đề giáo viên đã xây dựng trong kế hoạch giáo dục.

Nội dung giáo dục địa phương: Nội dung giáo dục địa phương, được lồng ghép, tích hợp vào các môn học theo bài học/chủ đề, hoạt động giáo dục của từng khối lớp với nội dung, thời lượng phù hợp. Trên cơ sở hướng dẫn của Sở giáo dục, của Phòng giáo dục, nhà trường đã phân công giáo viên xây dựng kế hoạch và thực hiện giảng dạy thời lượng 01 tiết/tuần từ nội dung tài liệu giáo dục của địa phương của tỉnh đã được Bộ GDĐT phê duyệt. Chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch giáo dục lồng ghép cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hóa, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn tại công văn số 764/PGD ngày 19/6/2024 về hướng dẫn cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hóa, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2024-2025.

Giáo dục quốc phòng và an ninh: Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn tại Công văn số 3144/SGDĐT-GDPT ngày 02/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Công văn số 1195/PGDĐT ngày 03/10/2024 của Phòng GDĐT về thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) năm học 2024-2025.

Cụ thể: Thực hiện dạy học lồng ghép nội dung GDQPAN theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ GDĐT; Công văn số 1908/SGDĐT-GDPT ngày 12/6/2024 về hướng dẫn lồng ghép nội dung GDQPAN trong trường tiểu học, trung học cơ sở và trường trung học phổ thông có nhiều cấp học. Trên cơ sở Kế hoạch số 1032/KH-PGDĐT ngày 26/8/2024 về tập huấn dạy lồng ghép nội dung GDQPAN trong trường trung học cơ sở năm 2024, giáo viên lựa chọn nội dung lồng ghép GDQPAN báo cáo tổ bộ môn, các tổ bộ môn tổng hợp nội dung lồng ghép GDQPAN báo cáo phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giảng dạy lồng ghép nội dung GDQPAN bảo đảm đủ nội dung theo quy định đối với từng khối lớp, phù hợp, linh hoạt, không làm ảnh hưởng đến thời lượng và cấu trúc bài dạy.

- Triển khai dạy và học ngoại ngữ 1 - Tiếng Anh chương trình GDPT 2018 cho học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 (bộ sách I learn smart world). Tạo điều kiện để giáo viên tiếng Anh được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin; bồi dưỡng về năng lực kiểm tra, đánh giá để nâng cao hiệu quả đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực tư duy, kỹ năng thực hành và khả năng giao tiếp. Thành lập và duy trì hiệu quả hoạt động của Câu lạc bộ tiếng Anh; khuyến khích, tạo mọi điều kiện để giáo viên và học sinh tham gia các hoạt động giao lưu ngoại khóa tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm tiếng Anh, tham gia sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục gắn thực hiện văn hóa học đường: Tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật về an toàn giao thông, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục kỹ năng số cơ bản, kỹ năng chuyển đổi số, các quy tắc ứng xử văn hóa, văn minh trên môi trường mạng xã hội, phát triển văn hóa số gắn với xây dựng công dân số, kinh tế số và xã hội số; các nội dung giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, các chuẩn mực về văn hoá, con người Quảng Ninh; trách nhiệm ứng xử thân thiện và xây dựng môi trường sống sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Triển khai nội dung giáo dục địa phương tích hợp với giáo dục di sản, với các giá trị văn hóa biển, văn hóa công nhân mỏ, văn hóa cộng đồng các dân tộc thiểu số, những giá trị hội tụ tạo nên sự “đa dạng trong thống nhất” trong văn hóa, con người Quảng Ninh; tích hợp với nội dung Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “Về xây dựng và phát huy giá trị

văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững”.

2.2. Việc thực hiện các phương pháp và hình thức dạy học

Giáo viên chủ động tích cực đổi mới hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học. Lựa chọn phương pháp dạy học đảm bảo các thành tố dạy học tích cực (*người dạy - người học - học liệu - môi trường*) và phù hợp nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm; phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của người học; hình thành và phát triển năng lực tự học (*sử dụng sách, nguồn học liệu điện tử, nghe, ghi chép, tìm kiếm phân tích thông tin...*) để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học kết hợp nhằm giúp phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học, thúc đẩy chuyển đổi số trong nhà trường.

Dạy học trực tiếp kết hợp trực tuyến. Hết tháng 12/2024, toàn trường thực hiện được 785 tiết dạy trực tuyến, chiếm tỉ lệ 9,6%. Cùng với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn việc học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Tăng cường hoạt động giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, nâng cao hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống. Thành lập 05 câu lạc bộ trường học: Câu lạc bộ Toán học, Câu lạc bộ Văn học, Câu lạc bộ tiếng Anh, Câu lạc bộ Nghệ thuật, Câu lạc bộ thể dục thể thao.

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Thực hiện dự giờ, thảo luận, rút kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học, thực hiện góp ý cho đồng nghiệp, đánh giá nhận xét và xếp loại giờ dạy một cách nghiêm túc, khách quan. Phối hợp, trao đổi giáo viên giữa các trường trong cụm và thành phố để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên, nhất là đội ngũ cốt cán theo từng lĩnh vực chuyên môn.

2.3. Việc thực hiện các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo đúng quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn tại Công văn số 2272/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2023 của Sở GDĐT về tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS, THPT từ năm học 2024-2025. Quản lý quá trình giáo dục, kết quả học tập và rèn luyện của học sinh không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, tập trung vào một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá theo mục tiêu và phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập. Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn nghiên cứu áp dụng cấu trúc định dạng đề, trong đó lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm; đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực

đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kỳ nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn.

Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, cấu trúc ma trận, đặc tả đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 làm quen với định hướng đề thi tuyển sinh vào lớp 10.

Chuyên môn nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá; phân công giáo viên ra đề cương ôn tập, đề kiểm tra, có bảng đặc tả, ma trận, đáp án chuẩn kiến thức bộ môn, thống nhất trong nhóm chuyên môn, được ký duyệt trước khi kiểm tra. Đảm bảo công tác bảo mật khâu ra đề, in sao đề; đảm bảo giáo viên coi, chấm kiểm tra nghiêm túc, khách quan và công bằng, vào điểm đúng quy định.

2.4. Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng sau tốt nghiệp

Nhà trường đã thực hiện tuyên truyền, phổ biến về những nội dung quan trọng tại Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp” giai đoạn 2022-2030. Cụ thể hóa một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để hỗ trợ học sinh khởi nghiệp, phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với Hoạt động trải nghiệm, định hướng nghề nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tuyên truyền phổ biến, cung cấp thông tin, tài liệu nhằm hỗ trợ học sinh nâng cao nhận thức về khởi nghiệp; trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh.

2.5. Việc tổ chức cho học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

- Đối với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chỉ đạo đưa nội dung đánh giá kết quả giáo dục năm học 2023-2024 (qua kết quả tổ chức dạy và học, qua điểm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT) vào sinh hoạt Tổ/nhóm chuyên môn, chỉ ra nguyên nhân tồn tại, hạn chế, xây dựng mục tiêu, cam kết chất lượng và đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng tại Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động năm học 2024-2025.

- Đối với kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hoá lớp 9: Nhà trường chú trọng công tác phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu từ các lớp dưới để tổ chức bồi dưỡng sớm; khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia. Xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, có tính liên thông trong toàn cấp học và phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường.

+ Học sinh tham dự kì thi học sinh giỏi 9 cấp thành phố 06 môn: Ngữ văn, Toán, KHTN, LSĐL, Tiếng Anh, Giáo dục công dân (33 lượt học sinh tham gia).

Kết quả: Môn Toán: 02 HS thi, 0 đạt giải; Môn Ngữ văn: 03 HS, 0 đạt giải; Môn tiếng Anh: 03 HS, 0 đạt giải; Môn GDCD: 09 HS thi, 04 đạt giải (02 giải Ba; 02 giải KK); Môn KHTN3 (Sinh học): 03 HS thi, 01 đạt giải (01 giải KK); Môn

Lịch sử: 11 HS thi, 01 đạt giải KK; Môn KHTN1 (Vật lý): 01 HS thi, 01 đạt giải Ba; Môn Địa lý: 01 HS thi, 0 đạt giải.

+ Đối với các cuộc thi trực tuyến: Tham gia thi IOE tiếng Anh trên internet. Cấp trường: 36 học sinh tham gia. Có 10 học sinh đạt điểm trên 1000. Cấp huyện: 14 học sinh tham gia. Có 07 học sinh đạt điểm trên 1000

+ Đối với các cuộc thi thể dục thể thao: Tham gia giải Việt dã và giải Điền kinh Thành phố - đạt khuyến khích toàn đoàn.

2.6. Công tác bồi dưỡng đội ngũ, tổ chức và tham gia các chuyên đề

Chú trọng phát triển đội ngũ giáo viên đáp ứng các môn học; tăng cường hình thức dạy học kết hợp để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ; gắn việc tập huấn sử dụng, đánh giá sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Tham gia đầy đủ, hiệu quả các chuyên đề từ cấp tổ, cấp trường, liên trường đến các chuyên đề do Phòng GDĐT tổ chức.

3. Xây dựng trường học an toàn, giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh, y tế trường học

a. Công tác xây dựng trường học an toàn về an ninh trật tự

Căn cứ các hướng dẫn về xây dựng môi trường học tập an toàn lành mạnh cho học sinh, nhà trường đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

+ Nhân viên bảo vệ kiểm soát chặt chẽ khách đến liên hệ công tác và người lạ vào trường học; tuyệt đối không cho người lạ mặt, người không có phận sự tự ý đi vào khu vực lớp học của học sinh, hoặc khu vực học sinh đang hoạt động.

+ Tăng cường công tác tự kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy, rà soát hệ thống lưới điện (aptomat, ổ cắm điện, đường dây, công tắc, hệ thống quạt, điều hòa, đèn chiếu sáng...) trong nhà trường. Thường xuyên rà soát hệ thống cây xanh trong nhà trường, để có biện pháp xử lý kịp thời nếu có cây bị nghiêng, có hiện tượng mối mọt; cắt tỉa cành những cây lâu năm; kiểm tra và thường xuyên nhắc nhở học sinh không chơi ở các khu vực gốc cây, bờ tường, cổng trường, bể nước, lan can cầu thang...

+ Tuyên truyền quán triệt các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT về phòng chống tai nạn thương tích, tai nạn đuối nước, phòng chống BLHĐ đối với học sinh; nâng cao nhận thức của gia đình, trách nhiệm của CMHS về tầm quan trọng của việc phòng chống tai nạn đuối nước cho trẻ em, quan tâm giám sát con em mình không để các em vui chơi, đi bơi, đi tắm ở những vùng sông, hồ, ao. Hướng dẫn các kỹ năng về phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống đuối nước; phòng chống BLHĐ; phòng chống xâm hại trẻ em (GVCN tuyên truyền trong các tiết sinh hoạt, 15' đầu giờ; giáo viên ở các tiết học cuối nhắc nhở học sinh tan trường phải về thẳng nhà, không chơi đùa gần sông, hồ, ao, hồ công trình, nơi tiềm ẩn nguy cơ đuối nước, không tự ý hoặc rủ nhau đi tắm, đi bơi, khi không có người lớn đi cùng, ...).

* Tồn tại: Tháng 11/2024, học sinh Nguyễn Đức Chiến - 8A4 bị đuối nước.

b. Giáo dục chính trị tư tưởng và công tác học sinh

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về pháp luật; giáo dục tư tưởng, đạo đức; tư vấn tâm lý và giáo dục kỹ năng sống.

+ Hình thức: tuyên truyền qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, tiết sinh hoạt cuối tuần, HGDNGLL, và tích hợp qua môn học.

+ Nội dung: Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy trường lớp; thực hiện quy định về phòng, chống cháy nổ; thực hiện quy định về an toàn giao thông; kiến thức về phòng chống tội phạm, ma túy tệ nạn xã hội; thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống đuối nước; phòng chống BLHĐ; phòng chống xâm hại trẻ em... Tuyên truyền đề cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, học sinh tuân thủ các quy tắc về trật tự an toàn giao thông (ATGT), ứng xử có văn hóa khi tham gia giao thông; chủ động phối hợp với công an phường Yên Thanh đảm bảo an toàn giao thông tại khu vực cổng trường học thời gian 15' trước giờ vào lớp và sau giờ tan lớp, duy trì hiệu quả mô hình "Cổng trường an toàn giao thông". Tuyên truyền kiến thức về phòng chống ma túy, những nguy cơ ma túy có thể xâm nhập vào học đường. Phổ biến về tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử, các quy định của luật phòng chống tác hại của thuốc lá. Đối với thời gian ngoài giờ học tại trường, GVCN quán triệt CMHS có trách nhiệm quản lý hoạt động của con em để phòng ngừa việc học sinh bị lôi kéo tham gia vào các hoạt vi phạm pháp luật.

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã thành lập tổ tư vấn, hỗ trợ học sinh, phân công nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh theo đúng hướng dẫn tại TT31/2017/TT-BGDĐT. Khuyến khích giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức sinh hoạt chuyên đề vào 15' đầu giờ, lồng ghép trong tiết hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp hoặc tổ chức vào buổi 2/ngày (*Nội dung: tư vấn tâm lý cho tuổi mới lớn; giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tuyên truyền Luật trẻ em, các quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em, biện pháp phòng ngừa xâm hại tình dục trẻ em và các địa chỉ tư vấn, hỗ trợ trẻ em (số điện thoại 111)*).

- Duy trì hoạt động truyền thông của đội tuyên truyền măng non (phát thanh các bản tin vào 15' đầu giờ, giữa giờ). Tích hợp nội dung giáo dục đạo đức, bảo vệ trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em vào các môn học và các hoạt động giáo dục trong nhà trường (đặc biệt là môn Giáo dục công dân, Ngữ văn, Khoa học tự nhiên...); nâng cao nhận thức, kiến thức về giáo dục giới tính, các kỹ năng, biện pháp tự bảo vệ mình tránh khỏi các tình huống bạo lực xâm hại.

- Tổ chức cho học sinh ký cam kết thực hiện phong trào "5 không", học sinh và giáo viên ký cam kết không vi phạm pháp luật: không mua bán, sử dụng trái phép các chất ma túy; không vi phạm các quy định an toàn giao thông; thực hiện Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về "Quản lý và sử dụng pháo", nói không với các hành vi nhập lậu, sản xuất, buôn bán, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ pháo và pháo.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa trải nghiệm nhằm tuyên truyền giáo dục pháp luật, giáo dục nhận thức, hành vi, lối sống, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

c. Công tác y tế học đường, vệ sinh trường lớp

- Nhà trường đã phân công đ/c Phạm Thị Hảo (phó hiệu trưởng) phụ trách chỉ đạo, giám sát công tác y tế trường học; đồng chí Đỗ Thị Kim Hoa (giáo viên tổ Khoa học Tự nhiên) kiêm nhiệm công tác y tế học đường; thành lập Ban chăm sóc sức khỏe học sinh. 100% học sinh nhà trường tham gia bảo hiểm y tế; nhà trường đã tổ chức cho học sinh khám sức khỏe định kỳ vào tháng 10/2024.

- Kịp thời quán triệt các văn bản hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch bệnh đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Đối với những ngày thời tiết dưới 17 độ, giáo viên quán triệt học sinh phải mặc đủ ấm đến trường; nhà trường ko tổ chức hoạt động tập thể giữa giờ, tiết thể dục giáo viên hướng dẫn học sinh tại lớp.

- Duy trì vệ sinh phòng học, lớp học hàng ngày, tổng vệ sinh nhà trường hàng tuần đảm bảo vệ sinh môi trường luôn sạch sẽ, ...

4. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc các quy định về xã hội hóa giáo dục. Học kỳ I năm học 2024-2025, nhà trường đã nhận được sự hỗ trợ tự nguyện từ cá nhân và tập thể Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp trang trí lớp học, mua sắm các vật dụng cần thiết phục vụ hoạt động học tập của học sinh, ủng hộ hỗ trợ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Ban đại diện CMHS trường đã tích cực phối hợp và hỗ trợ nhà trường trong tổ chức các hoạt động giáo dục, kịp thời động viên học sinh trong học tập và rèn luyện. Khen thưởng tập thể lớp đạt giải trong thi làm báo tường, Hội diễn văn nghệ chào mừng, kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam.

5. Công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường

- Nhà trường đã lấy ý kiến các tổ chuyên môn, ban hành dự thảo Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025; quy chế đánh giá, xếp loại cán bộ viên chức; Quy chế thi đua - khen thưởng, thông qua Hội nghị nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động nhà trường; chỉ đạo bộ phận kế toán thủ quỹ đảm bảo chế độ, chính sách kịp thời cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

+ Học kỳ I năm học 2024-2025, nhà trường đã thực hiện chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập cho 25 học sinh thuộc diện chính sách (Học sinh cận nghèo: 07; học sinh khuyết tật: 18; 01 học sinh cận nghèo khuyết tật được hỗ trợ học bổng Tổng số tiền = 22.488.000. (Hai mươi hai triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng chẵn).

- Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ, phát huy quyền làm chủ của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc tham gia góp ý xây dựng môi trường làm việc và học tập thân thiện tích cực; tạo mối đoàn kết nội bộ, và tạo tâm thế thoải

mái cho cán bộ, giáo viên trong đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả, chất lượng công việc.

6. Công tác kiểm tra nội bộ, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học đúng theo Kế hoạch và hướng dẫn của Sở GDĐT Quảng Ninh, của phòng GDĐT Uông Bí. Tính đến hết học kỳ I năm học 2024-2025, nhà trường không có đơn, thư, khiếu nại, tố cáo.

7. Quản lý cơ sở vật chất và công tác tài chính

7.1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

Bộ phận chuyên môn đã sát sao trong triển khai các giải pháp về thực hiện chuyển đổi số; giáo dục năng lực số vào các môn học và trong các hoạt động học tập. Tăng cường hiệu quả của việc ứng dụng phần mềm quản lý sử dụng công nghệ và phần mềm giảng dạy để tạo ra môi trường học tập sống động, tương tác và hấp dẫn. Phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường nghiệp vụ, quản lý hồ sơ, giảng dạy, tạo môi trường học tập kỹ thuật số bằng cách khuyến khích học sinh và giáo viên sử dụng công nghệ số, tài liệu điện tử, và tài nguyên trực tuyến phát triển năng lực số cho giáo viên.

Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, tổ chuyên môn trong việc lựa chọn sử dụng sách giáo khoa theo quy định. Phối hợp với công ty sách và thiết bị giáo dục Quảng Ninh cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời, chất lượng, đúng quy định. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo: Tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của quốc gia, dân tộc Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học; nhà trường không vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kỳ hình thức nào.

Kịp thời tiếp cận nội dung tài liệu giáo dục địa phương lớp 9; cập nhật dữ liệu, những yếu tố đặc thù và mang tính trội về địa - chính trị, địa - kinh tế, địa - văn hóa, địa - tự nhiên, sinh thái..., các thành tựu về phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội, nguồn nội lực trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; công tác bảo đảm an sinh, an dân, an ninh, trật tự xã hội, ổn định phát triển kinh tế, giữ vững đà tăng trưởng,..đưa vào giảng dạy cho học sinh.

7.2. Công tác tài chính

- Công tác quản lý và sử dụng ngân sách đảm bảo đúng theo quy định;
- Triển khai và thực hiện nghiêm túc các khoản thu - chi theo thỏa thuận.

8. Công tác thi đua, khen thưởng

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chỉ đạo tổ chuyên môn tiến hành rà soát Quy chế thi đua khen thưởng, góp ý những vấn đề cần bổ sung (nếu cần); cụ thể hóa các tiêu chí thi đua thành các hoạt động cụ thể để thực hiện; chú trọng đối sánh chất lượng đầu vào tuyển sinh và kết quả chất lượng tốt nghiệp cuối cấp học;

những chuyển biến rõ nét các mặt công tác trong thực hiện nhiệm vụ năm học, bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả thực chất, thông qua Hội nghị nhà giáo cán bộ quản lý, người lao động và đưa vào thực hiện.

Nhà trường đã phối hợp với Công đoàn, Đội thiếu niên phát động và tổ chức hưởng ứng các phong trào thi đua thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị; khen thưởng công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

9. Các nội dung khác

Đẩy mạnh công tác truyền thông. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của đơn vị; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy và học; thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm - học thêm. Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu.

Công tác phổ cập giáo dục tính đến tháng 12/2024: Hoàn thành và được công nhận phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

9. Kết quả đạt được

9.1. Chất lượng giáo dục: 604 học sinh, đánh giá xếp loại 686 học sinh (18 học sinh khuyết tật học hòa nhập không đánh giá xếp loại)

- Học lực: Tốt – 77 học sinh = 13,14%; Khá – 243 học sinh = 41,47%

Đạt – 223 học sinh = 38,05%; Chưa đạt – 41 học sinh = 7%

- Hạnh kiểm: Tốt – 390 học sinh = 66,55%; Khá – 107 học sinh = 18,26%

Đạt – 06 học sinh = 1,02%; Chưa đạt – 01 học sinh = 0,68%

(Có bảng so sánh chất lượng hai mặt giáo dục học kỳ I năm học 2023-2024 kèm theo)

9.2. Chất lượng đội ngũ

Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên: 13 đồng chí. Xếp loại Tốt: 10 (Diệp Thị Bình, Phạm Thị Tuyền, Phạm Trang Hạ, Bùi Thị Huyền, Nguyễn Thị Nga, Nguyễn Công Thanh, Trịnh Thị Bích Hằng, Lưu Thị Lan, Đỗ Thị Hoa, Nguyễn Thị Hương). Loại Khá: 03 (Trần Thị Châu, Nguyễn Thị Mai, Vũ Thị Hoa Tươi).

10. Đánh giá chung

- Nhà trường đã kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo theo từng lĩnh vực công tác; cán bộ giáo viên cơ bản đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, của địa phương và ngành giáo dục; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng theo Kế hoạch. Chế độ chính sách đối với cán bộ, nhà giáo và người học được đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

*** Tồn tại**

- Các hiện tượng: Học sinh vi phạm nội quy trường lớp: Trang phục; hành vi, ứng xử; tinh thần thái độ học tập... Học sinh vi phạm các quy định về an toàn giao thông: Không đội mũ bảo hiểm khi điều khiển hoặc ngồi sau xe đạp điện; cá biệt có học sinh đi xe máy điện đến trường... Học sinh hút thuốc lá, thuốc lá điện tử...

- Các biện pháp xử lý của nhà trường....

- Một số khó khăn của nhà trường trong công tác giáo dục đạo đức, hành vi cho học sinh; đề nghị cha mẹ học sinh cần quan tâm...

III. Phương hướng thực hiện nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025

1. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc nền nếp dạy và học, kỷ luật lao động, kỷ cương hành hành công vụ.

2. Thực hiện chương trình học kì II theo đúng Kế hoạch (từ 11/01/2025). Trọng tâm là các hoạt động:

- Tiếp tục ôn luyện cho các học sinh được tham gia đội tuyển cấp tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh vào tháng 3.

- Tổ chức ôn tập cho học sinh khối 9, chuẩn bị cho kỳ thi vào THPT 2025; phụ đạo học sinh khối yếu kém 6,7,8 để nâng cao chất lượng giáo dục học kỳ II.

- Thành lập đội tuyển học sinh tham dự giao lưu học sinh giỏi khối 6,7,8.

- Giáo viên tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Tỉnh năm 2025.

- Tổ chuyên môn tiếp tục thực hiện tốt việc chỉ đạo, giám sát trong đổi mới kiểm tra đánh giá...; chỉ đạo giáo viên sử dụng linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, phù hợp với bộ môn mình đảm nhiệm phụ trách (không đặt nặng về kiến thức mà hướng đến hình thành phẩm chất năng lực, rèn kỹ năng sống cho học sinh); chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo (đặc biệt là cập nhật điểm đối với giáo viên bộ môn, cập nhật thông tin học sinh đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

- Phát động, triển khai cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng Thành phố Ung Bí năm học 2024-2025. Học sinh các lớp chuẩn bị sản phẩm trưng bày ngoại khóa STEM (dự kiến tổ chức vào tháng 03/2025).

3. Tăng cường hiệu quả các nội dung tuyên truyền về giáo dục tư tưởng lối sống cho học sinh; công tác đảm bảo an ninh trật tự trường học, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, phòng chống đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em; phòng chống dịch bệnh (đặc biệt là tháng ra tết, trời nồm ẩm ...). Thực hiện tốt công tác vệ sinh trường, lớp. Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh thực hiện nghiêm các cam kết đã ký với nhà trường: không tham gia tàng trữ, đốt pháo, thả đèn trời; không vi phạm trật tự an toàn giao thông; không tàng trữ, sử dụng ma túy và các chất gây nghiện khác; không hút thuốc lá, uống rượu bia, đánh bạc; không tham gia hoặc truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan; không sử dụng các loại thực phẩm, đồ uống không có nguồn gốc, xuất xứ. Ngăn chặn tình trạng sử dụng thuốc lá điện tử, game online.

4. Triển khai xây dựng Mô hình sử dụng mạng xã hội an toàn cho học sinh trường THCS Yên Thanh theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 15/10/2024 của UBND tỉnh về việc xây dựng, nhân rộng mô hình “Sử dụng mạng xã hội an toàn cho học sinh, sinh viên tỉnh Quảng Ninh” và Kế hoạch số 1809/KH-PGDĐT ngày 27/12/2024 của phòng GDĐT Uông Bí về việc xây dựng, nhân rộng mô hình “Sử dụng mạng xã hội an toàn cho học sinh thành phố Uông Bí”.

5. Hưởng ứng, chào mừng kỷ niệm các ngày Lễ từ tháng 01 đến tháng 05/2025 (trọng tâm: 03/02, 08/3, 26/3, 21/4, 30/4-01/5, 15/5, 19/5...).

6. Thực hiện tốt công tác truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học; công tác kiểm tra nội bộ trường học; duy trì chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu; thực hiện nghiêm túc các quy định về dạy thêm - học thêm, các khoản thu trong nhà trường. Vận động viên chức, lao động tích cực tham gia các chương trình do ngành và địa phương phát động.

- Trách nhiệm của các cá nhân và tập thể

+ Ban giám hiệu nhà trường: Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch năm học bám sát theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học. Trong học kì II phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu Nghị quyết Hội đồng trường đã thông qua trong phiên họp thứ nhất – đầu năm. Tham mưu địa phương và lãnh đạo cấp trên kế hoạch tu sửa cơ sở vật chất nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giữ vững trường chuẩn quốc gia.

+ Tổ chuyên môn: Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học, đổi mới công tác kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Tích cực bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh yếu kém để vừa nâng cao chất lượng mũi nhọn, vừa đảm bảo chất lượng giáo dục đại trà.

+ Đội thiếu niên: Duy trì nền nếp hoạt động, phát huy vai trò tự quản và hiệu quả hoạt động công tác tuyên truyền của Đội cờ đỏ, Đội an toàn trật tự giao thông trong các chương trình phát thanh măng non; tổ chức tốt các phong trào thi đua, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

+ Công đoàn trường: Tiếp tục duy trì nền nếp hoạt động của tổ chức công đoàn trong cơ quan trường học theo quy định. Phối hợp cùng nhà trường xây dựng kế hoạch chăm lo đời sống cho Công đoàn viên.

+ Giáo viên chủ nhiệm lớp: Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt nội dung phối hợp giữa gia đình và nhà trường, giữa giáo viên chủ nhiệm với giáo viên bộ môn, giữa tập thể lớp với các tổ chức cá nhân trong công tác giáo dục đạo đức học sinh. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của GVCN lớp trong công tác tư vấn tâm lý lứa tuổi cho học sinh bậc THCS.

+ Hội cha mẹ học sinh: Tăng cường hơn nữa công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình trong giáo dục đạo đức học sinh; vận động học sinh có nguy cơ bỏ học ra lớp. Tích cực ủng hộ, hỗ trợ nhà trường trong các hoạt động giáo dục đặc biệt là trong việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; huy động mọi nguồn hỗ trợ từ tập thể, cá nhân cha mẹ học sinh

trong việc tôn tạo, xây dựng cảnh quan môi trường lớp học xanh, sạch, đẹp, thân thiện, tích cực.

Điều 2. Hội đồng trường giao cho bà Phan Thị Bích Huệ - Hiệu trưởng, phổ biến nội dung Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2024-2025 tới cha mẹ học sinh thông qua Ban Đại diện cha mẹ học sinh; phổ biến trước Hội đồng sư phạm nhà trường; báo cáo lãnh đạo cấp trên.

Điều 3. Các thành viên của Hội đồng trường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết và báo cáo với Hội đồng trường trong phiên họp cuối năm học. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, báo với Chủ tịch Hội đồng trường để phối hợp cùng Hiệu trưởng kịp thời giải quyết;

Điều 4. Nghị quyết đã được Hội đồng trường biểu quyết thông qua với tỉ lệ 100%. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký; các bộ phận, tổ chức đoàn thể và các thành viên Hội đồng trường chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c);
- Chi bộ, Ban Giám hiệu (p/h);
- Cá cá nhân và tổ chức NT (t/h);
- Đăng tải website;
- Lưu: VT, HĐT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Bích Huệ